

Số: 39/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 26 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025);

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025); Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 39/2026/TLST-HN&GD ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Quàng Thị P; sinh năm 1993; địa chỉ: Tiểu khu B, xã Q, tỉnh Sơn La. Căn cước số: 014193007429, do Cục Q, cấp ngày 22/8/2023.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Quàng Thị P: Bà Hà Thị T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

2. Anh Lương Văn L, sinh năm 1992; địa chỉ: Bản N, xã P, tỉnh Điện Biên. Căn cước số: 011092005632, do Cục Q, cấp ngày 12/6/2022.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lương Văn L: Bà Lê Thị Thúy A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 3 năm 2026, người yêu cầu gồm chị Quàng Thị P và anh Lương Văn L đã thỏa thuận được

như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L sống chung từ năm 2013, kết hôn ngày 29/9/2017 tại UBND xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là UBND xã P, tỉnh Điện Biên), kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn, xác định quan hệ hôn nhân giữa Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh chị thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, nên chị C Quàng Thị P và anh Lường Văn L đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L có 03 con chung là Lường Thị N, sinh ngày 31/01/2013, Lường Thị Huyền B, sinh ngày 31/12/2014 và Lường Bảo T1, sinh ngày 20/10/2017. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Lường Bảo T1 cho chị Quàng Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Lường Thị N và Lường Thị Huyền B cho anh Lường Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động.

Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L không yêu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L không có.

[4] Lệ phí sơ thẩm: Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí Tòa án. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lường Bảo T1, sinh ngày 20/10/2017 cho chị Quàng Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Lường Thị N, sinh ngày 31/01/2013, Lường Thị Huyền B, sinh ngày 31/12/2014 cho anh Lường Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L không yêu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Quàng Thị P và anh Lường Văn L được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- Dương sự;
- Người BVQ & Lợi ích hợp pháp;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Pú Nhung;
- (đã thực hiện việc ĐKKH);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Tuấn